

Thanh Phú, ngày 09 tháng 03 năm 2023

Số: 53/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 181/2022/TLST- HNGĐ ngày 27/10/2022 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1989. Nơi cư trú: số nhà 32/2 ấp GHA, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tấn D, sinh năm 1985. Nơi cư trú: số nhà 203/4 ấp TTĐ, xã TH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và 115 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 01/03/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành vào ngày 01/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P với anh Nguyễn Tấn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P với anh Nguyễn Tấn D thuận tình ly hôn.

Chị P và anh D không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Tấn D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Huế T, sinh ngày 09/04/2010 (theo nguyện vọng của con chung). Chị P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Vì lợi ích của con chung trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Chị P và anh D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Chị P và anh D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Chị P tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007526 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị P được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã Giao Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương